

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HSST
Ngày 14 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Xuân Thanh - ông Nguyễn Đình Bảng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Bá Kiên - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Ngân - Chức vụ: Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **54/2021/TLST-HS** ngày 28/1/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **57/2021/HSST-QĐXX** ngày 03/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Quang T (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 12/6/1985 nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; Đảng, đoàn thể - không; con ông Đào Quang T và bà Trần Thị H; vợ: Đinh Thị P; con: có 01 người - sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại bản án số: 83/2015/HSST ngày 29/7/2015; Ngày 27/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù “trộm cắp tài sản” tại bản án số: 68/2015/HSST ngày 27/10/2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

2. Họ và tên: Thái Hữu K (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 12/9/1975; nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Thái Hữu P và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị Q - sinh năm 1977; con có 3 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2019 bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

3. Họ và tên: Trần Văn D (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 08/9/1990; nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Trần Văn T (chết) và bà Lương Thị M; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

4. Họ và tên: Nguyễn Thọ T (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 24/8/1978; nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm L, xã Đ, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Nguyễn Thọ U (chết) và bà Phạm Thị L; vợ: Trần Thị V; con có 2 người lớn nhất sinh năm 2003 nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

5. Họ và tên: Lê Thanh L (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 14/01/1992 nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Lê Thanh L và bà Phạm Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến ngày 26/5/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

6. Họ và tên: Phạm Văn T (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 15/10/1977 nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm L, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng do; trình độ học vấn: 7/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Phạm Văn L (chết) và bà Doãn Thị D; vợ: Dương Thị Kim T; con có 2 người lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

7. Họ và tên: Phan Văn K (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 20/01/1993 nơi sinh: xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; chức vụ trước khi phạm tội - không; Đảng, đoàn thể - không; con ông Phan Văn M và bà Hồ Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2021 đến ngày 11/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đào Quang T cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Phạm Văn T và Thái Hữu K đi đến nhà Đào Quang T để chơi. Ngồi chơi được một lúc thì Tuệ nói với Tới và Khuê là “Anh em chú cháu ta ngồi đánh bài một hồi rồi ta đi phường luôn”. Hiểu ý là T rủ đánh bạc nên T đã đồng ý. Sau đó T lấy 2 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong nhà rồi cùng với T đi vào phòng ngủ của nhà T ngồi xuống chiếu nhựa màu đỏ đã trải sẵn trên nền nhà và chơi đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài 3 cây thắng thua

bằng tiền, đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng đến khoảng 15 giờ cùng ngày Trần Văn D và Nguyễn Thọ T đến chơi thì thấy T và T đang đánh bạc với nhau còn K thì ngồi xem; sau đó D, Tình, K cùng tham gia đánh bạc. Lúc này tất cả cùng thống nhất chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền đặt cược từ 10.000 - 100.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày Lê Thanh L đến và cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Chơi được một lúc thì L thua hết tiền nên nghỉ và ra về trước. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Phan Văn K đến nhà T thì thấy các đối tượng đang đánh bạc thì K ngồi xem. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày do thua gần hết số tiền mang theo nên D nói với K “có đồng mô đó không cho anh vay một triệu để anh chơi” (hiểu là D vay tiền đánh bạc) nên K đồng ý và đưa số tiền 1.000.000 đồng cho D vay. Lúc này D cầm tiền vay được của K bỏ chung vào tiền còn lại của D đang sử dụng đánh bạc và tiếp tục chơi. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Đông Thành, huyện Yên Thành kiểm tra bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 900.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, thu giữ tổng số tiền của các đối tượng 19.820.000 đồng.

Đến ngày 09/5/2021 Lương đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đầu thú.

Quá trình điều tra chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc đến thời điểm Lương ra về là 7.220.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.220.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc như sau: Đào Quang T sử dụng 500.000 đồng; Thái Hữu K sử dụng 3.000.000 đồng; Trần Văn D sử dụng 1.500.000 đồng (trong đó Danh có 500.000 đồng và 1.000.000 đồng Danh vay của Khanh); Nguyễn Thọ T sử dụng 1.200.000 đồng; Phạm Văn T sử dụng 910.000 đồng; Lê Thanh L sử dụng 1.110.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số:68/CT-VKS -YT ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Đào Quang T và đồng phạm về tội “đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 BLHS;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Đào Quang T từ 6 -9 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Thái Hữu K từ 3 - 4 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Lê Thanh L từ 3 - 4 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 khoản 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Trần Văn D, Nguyễn Thọ T, Phạm Văn T, Phan Văn K mỗi bị cáo từ 6 - 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo từ 12 - 18 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**/ Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS các quy định của pháp luật đề nghị.

- Đối với số tiền 8.220.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng là tiền thu của bị cáo Phạm Văn T, quá trình trình điều xác định số tiền này không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho Phạm Văn T theo quy định.

- Đối với số tiền 9.500.000 đồng là tiền thu của bị cáo Nguyễn Thọ T, quá trình trình điều xác định số tiền này không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho Phạm Văn T theo quy định.

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ và 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ đều đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

**/ Về án phí*: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của Pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên; của Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài Liêng thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 8.220.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 điều 321 BLHS về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thuộc loại tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là liều lĩnh coi thường pháp luật. Đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, an ninh ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản của nhau. Các bị cáo biết rõ việc nhà nước, pháp luật nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi

và mục đích là thu lợi bất chính từ tiền bạc, tài sản của nhau mà phạm tội. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, là đồng phạm giản đơn, tuy nhiên do tính chất, mức độ phạm tội có khác nhau nên cần có sự phân hóa để lên hình phạt sát đúng:

+/ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng

- Đối với bị cáo Đào Quang T là người đã trực tiếp tham gia đánh bạc tuy số tiền không nhiều nhưng bị cáo là người đã chủ động rủ rê đánh bạc tại nhà ở của mình, bản thân bị cáo lại có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, song cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm.

- Đối với bị cáo Thái Hữu K và Lê Thanh L là những người đã trực tiếp tham gia đánh bạc số tiền tương đối nhiều Khuê sử dụng 3.000.000 đồng, Lương sử dụng 1.110.000 đồng, bị cáo Khuê có nhân thân xấu, bị cáo Lương sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên bị truy nã do đó cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên xét các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS, riêng bị cáo Lương sau khi bị truy nã đã ra đầu thú, có bố là thương bệnh binh được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công vì nhiệm vụ Quốc tế tại Campuchia nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên chỉ cần áp dụng Điều 54 BLHS xử mức dưới khung hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm.

- Đối với các bị cáo Trần Văn D, Nguyễn Thọ T, Phạm Văn T là những người tham gia đánh bạc; Phan Văn K là người không trực tiếp đánh bạc nhưng đã đồng phạm với vai trò giúp sức bị cáo đã cho Trần Văn D vay tiền nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này thì tại địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình, địa phương quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là đủ nghiêm.

- Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo trong vụ án đều có hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn có xác nhận của địa phương, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu số tiền 8.220.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc để sung quỹ nhà nước. (Vật chứng gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, Nghệ An theo giấy nộp tiền ngày 07/6/2021 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Nghệ An)

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ và 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ đều đã qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. (Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số: NK 91 ngày 07/6/2021);

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng là tiền thu của bị cáo Phạm Văn T, quá trình trình điều xác định số tiền này không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho Phạm Văn T theo quy định.

- Đối với số tiền 9.500.000 đồng là tiền thu của bị cáo Nguyễn Thọ T, quá trình trình điều xác định số tiền này không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho Phạm Văn T theo quy định.

[4] **Về án phí:** Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Đào Quang T 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021).

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Thái Hữu K 3 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021).

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Lê Thanh L 3 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giam (từ ngày 09/5/2021 đến ngày 26/5/2021).

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 khoản 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Trần Văn D, Nguyễn Thọ T, Phạm Văn T, Phan Văn K mỗi bị cáo **6** (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Văn D, Nguyễn Thọ T, Phạm Văn T, Phan Văn K cho UBND xã Đồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.220.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc. (Vật chứng gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, Nghệ An theo giấy nộp tiền ngày 07/6/2021 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Nghệ An)

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ và 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ đều đã qua sử dụng. (Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số: NK 91 ngày 07/6/2021);

[3] Án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc các bị cáo Đào Quang T, Thái Hữu Khanh, Trần Văn D, Nguyễn Thọ T, Lê Thanh L, Phạm Văn T, Phan Văn K mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Công an H. Yên Thành
- VKSND H. Yên Thành
- THADS Yên Thành
- THA hình sự;
- Các bị cáo
- Tòa án tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;

(Đã ký)

Lê Thị Nhung